TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGŨ HÀNH SƠN** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 82/2021/QĐST-HNGĐ	*Ngũ Hành Sơn, ngày 16 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN T TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA T CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 55/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2021, giữa:

*** Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T**. Sinh năm: 1991

Trú tại: Tổ 34 phường Hòa Q, quận Ngũ Hành S, TP. Đà Nẵng;

*** Bị đơn: Ông Huỳnh Ngọc T1**. Sinh năm: 1984

Trú tại: Tổ 34 phường Hòa Q, quận Ngũ Hành S, TP. Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2021;

XÉT THẤY :

Việc thuận tình ly hôn và thoả thỏa của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị T và ông Huỳnh Ngọc T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T và ông Huỳnh Ngọc T1 thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Công nhận sự thỏa thuận của hai bên đương sự. Giao hai con Huỳnh Ngọc T2, sinh ngày 22/11/2011 và Huỳnh Ngọc T3, sinh ngày

22/9/2014 cho ông Huỳnh Ngọc T1 trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi, bà Nguyễn Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không nuôi con vẫn có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có;

- Về nợ chung: Không có.

- Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000 đồng bà T nguyện chịu.

Hoàn lại bà Nguyễn Thị T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0007307 ngày 15/6/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ□ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn;
- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- UBND phường Hòa Q, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng (số 17/2011, quyển số 01/2011);
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Lê Văn Lâm